

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 16 /2021/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 14 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số và cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác ở xã, phường, thị trấn và xóm, khối, bản trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định một số chính sách về công tác dân số trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2483/TTr-SYT ngày 23/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số tại các xã, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế khối tại các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/08/2021 và thay thế Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 04/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành quy định về số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế xóm, bản trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Y tế, Nội vụ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Nghệ An; Thủ trưởng các ban, ngành và đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ, Bộ Y tế;
- Cục KT văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

Long

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long

QUY ĐỊNH

Về số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số và cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số.
2. Cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế.
3. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân thực hiện việc xét chọn, quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số; cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Nguyên tắc trong xét chọn

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật của Nhà nước.
2. Bảo đảm tính cạnh tranh.
3. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.
4. Hội đồng xét chọn làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Trường hợp số ý kiến bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng xét chọn.
5. Người được xét chọn làm nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số; cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế là người có trình độ chuyên môn phù hợp, có kết quả đào tạo cao hơn.
6. Nếu từ 02 người trở lên có bằng chuyên môn đào tạo như nhau thì thứ tự ưu tiên như sau:
 - a) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh;

Handwritten signature

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con anh hùng lực lượng vũ trang, con anh hùng lao động;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi đã hoàn thành nhiệm vụ.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Số lượng

1. Mỗi xóm, bản thuộc xã bố trí một người làm nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số.

2. Mỗi khối thuộc các phường, thị trấn bố trí một người làm cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác y tế tại khối.

Điều 5. Hồ sơ dự xét

1. Hồ sơ gồm:

a) Đơn đăng ký dự xét làm cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế khối; Nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số;

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có dán ảnh, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ;

c) Giấy khám sức khỏe (có thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký kết luận sức khỏe);

d) Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ về y tế;

đ) Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh điều kiện ưu tiên (nếu có).

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Điều 6. Quy trình xét chọn

1. Đối với những xóm, khối, bản đã có nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số và cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế tiếp tục sử dụng những người đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản và Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.

th

2. Đối với những xóm, khối, bản cần xét chọn mới

a) Thông báo xét chọn

Căn cứ nhu cầu thực tế, Trưởng Trạm Y tế xã, phường, thị trấn phối hợp với Trưởng xóm, khối, bản thống nhất triển khai thực hiện như sau:

- Trạm Y tế xã, phường, thị trấn báo cáo với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về nhu cầu sử dụng nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế trên địa bàn trên địa bàn;

- Thông báo công khai việc xét chọn nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế bằng hình thức thông báo được niêm yết tại Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố, tại Trạm Y tế và nhà văn hóa khối, xóm, bản; đồng thời thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn; của xóm, khối, bản (nếu có);

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi có thông báo xét chọn nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế, cá nhân có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định có nguyện vọng đăng ký tuyển chọn thì nộp hồ sơ tại Trạm Y tế;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi hết hạn nộp hồ sơ, Trạm Y tế phối hợp với Trưởng xóm, khối, bản tổ chức cuộc họp thảo luận, thống nhất giới thiệu và lập danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn làm nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế gửi lên Hội đồng xét chọn của Trung tâm Y tế huyện, thành phố, thị xã (có biên bản kèm theo).

b) Thành lập Hội đồng xét chọn

Hội đồng xét chọn nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế do Trung tâm Y tế huyện, thành phố, thị xã thành lập gồm 05 đến 07 thành viên, trong đó Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Trung tâm Y tế làm Chủ tịch Hội đồng, các thành viên là Trưởng, Phó khoa, phòng của Trung tâm Y tế.

c) Tổ chức xét chọn và công bố kết quả xét chọn

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Trạm Y tế xã, Hội đồng tiến hành xét chọn. Căn cứ hồ sơ của người dự xét, kết quả sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng ứng xử của người xét chọn, Hội đồng xét chọn xác định người trúng tuyển;

- Kết quả xét chọn được gửi bằng văn bản qua hệ thống bưu chính hoặc nhắn tin, điện thoại trực tiếp cho người tham gia xét chọn, đồng thời niêm yết tại Trạm Y tế và Trung tâm Y tế huyện, thành phố, thị xã, nhà văn hóa xóm, khối, bản.

d) Giải quyết đơn phúc khảo và ký hợp đồng trách nhiệm

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi công bố kết quả xét chọn, Hội đồng xét chọn nhận đơn phúc khảo về kết quả xét chọn;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi kết thúc việc nhận đơn phúc khảo, Hội đồng xét chọn phải giải quyết xong các kiến nghị của các cá nhân (nếu có). Giám đốc Trung tâm y tế các huyện, thành phố, thị xã ký quyết định và hợp đồng trách nhiệm đối với người được xét chọn.

Điều 7. Đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp

1. Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã thực hiện việc xét chọn, hợp đồng trách nhiệm, chấm dứt hợp đồng và chi trả chế độ phụ cấp cho nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế thông qua Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, khối trưởng, trưởng thôn, bản có trách nhiệm giám sát về hoạt động của nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế.

3. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý, chỉ đạo trực tiếp và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế.

Điều 8. Nguồn kinh phí chi trả phụ cấp

Hàng năm Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã lập dự toán ngân sách chi trả hỗ trợ cho nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế báo cáo về Sở Y tế và Sở Tài chính để tổng hợp, bố trí trong dự toán chi sự nghiệp y tế, dân số cấp huyện hàng năm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

1. Sở Y tế

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã, tổ chức rà soát, lập danh sách những người đang làm nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để tiếp tục ký hợp đồng trách nhiệm; đối với cộng tác viên dân số tại các khối chưa đạt các tiêu chuẩn chuyên môn theo Điều 2, Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế xóm, bản có kế hoạch đào tạo hoặc thay thế đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác dân số kiêm nhiệm công tác y tế tại khối;

b) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng và phân bổ ngân sách sự nghiệp y tế hàng năm cho các Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã để chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế;

16

c) Phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện Quyết định này;

d) Chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện, thành phố, thị xã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, cập nhật kiến thức liên tục để chuẩn hóa, nâng cao trình độ về chuyên môn đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã tổ chức xét chọn nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế theo quy định.

3. Sở Tài chính

a) Tham mưu bố trí ngân sách để thực hiện chế độ chính sách đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã thực hiện việc quản lý ngân sách chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

a) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài chính chỉ đạo các phòng, ban liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện Quyết định này.

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện giám sát về hoạt động đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

